

Bản án số **514/HSST**

Ngày 30/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phượng;

Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Bá Huynh

Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đức Huy- Thư ký TAND Khu vực 4 -Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 – Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền- Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 30 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4- Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 473/TLST - HS ngày 05/6/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 521/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T; sinh năm: 1990; CCCD 09519000****; giới tính: nữ; nơi thường trú: Ấp B, xã Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; có chồng Trần Văn S (đã ly hôn); con: có 03 con sinh 2010, 2014 và 2015; danh chỉ bản số 000010 lập ngày 20/01/2026 tại Công an phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp tạm giữ từ ngày 13/01/2026; hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 20/01/2026 hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Hoàng Ph; sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn T, xã C, tỉnh Bắc Ninh. *Vắng mặt*

2/ Chị Lý Thị B; sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm X, xã K, tỉnh Cao Bằng. *Có mặt*

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Thị T bị Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Thị T là nhân viên quán Karaoke V, địa chỉ tại 61 G, phường V, thành phố Hà Nội. Quá trình làm việc tại quán, Trang quen biết Nguyễn Hoàng Ph (Sinh năm: 1967; HKTT: Thôn T, xã C, tỉnh B). Ngày 11/01/2026, Nguyễn Hoàng Ph sử dụng tài khoản Zalo có tên “Nguyễn Toàn” liên hệ với tài khoản Zalo tên “Phuong trang” của Nguyễn Thị T nhờ giới thiệu gái bán dâm. Cả hai thỏa thuận chiều ngày 12/01/2026, Ph sẽ mua dâm. Đến khoảng 15 giờ ngày 12/01/2026, Tr giới thiệu cho Ph một người có tài khoản Zalo tên “Bo” (không rõ nhân thân, lai lịch), tuy nhiên “Bo” ở xa nên không đồng ý đi bán dâm. Sau đó, Tr nhắn tin cho Lý Thị B (Sinh năm: 1987; HKTT: Xóm X, xã K, tỉnh Cao Bằng) báo có khách muốn mua dâm. B đồng ý bán dâm và báo giá 10.000.000 đồng/01 lần bán dâm. Tr báo lại giá cho Ph, Ph mặc cả giá 8.000.000 đồng/01 lần mua dâm, Tr báo lại cho B thì B đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong giá mua bán dâm, Tr giới thiệu để B kết bạn với tài khoản Zalo của Ph để hai bên tự trao đổi địa điểm, thời gian thực hiện hành vi mua bán dâm. Hai bên thỏa thuận Ph sẽ phải chuyển khoản ứng trước 2.000.000 đồng, còn 6.000.000 đồng sẽ trả tiền mặt khi gặp nhau mua bán dâm. Sau đó, Ph chuyển cho B số tiền 2.000.000 đồng vào số tài khoản 1902707813**** tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam mang tên Lý Thị B và nhắn cho B địa chỉ bán dâm là nhà nghỉ T2, phường N, thành phố Hà Nội. Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 12/01/2026, Ph đến thuê phòng 302 nhà nghỉ T2. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, B đến nhà nghỉ rồi đi lên phòng 302 gặp Ph, Ph đưa cho B số tiền 6.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cả hai đang thực hiện hành vi mua bán dâm thì bị tổ công tác Công an phường N kiểm tra hành chính phát hiện, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở Công an phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội để làm việc. Tại Cơ quan Công an, Lý Thị B và Nguyễn Hoàng Ph khai thực hiện hành vi mua bán dâm qua sự môi giới của Nguyễn Thị T. Ngày 13/01/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội đã tiến hành bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị T về hành vi môi giới mại dâm.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Lý Thị B: 01 chiếc điện thoại di động Samsung S25 màu xanh, lắp sim số thuê bao 096403**** đã qua sử dụng và số tiền 8.000.000 đồng.

Thu giữ của Nguyễn Hoàng Ph: 01 điện thoại di động Iphone 6S plus màu xám có lắp số điện thoại 058346****; 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Thu giữ của Nguyễn Thị T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S25 màu ghi.

Kết quả kiểm tra điện thoại Samsung Galaxy S24 thu giữ của Nguyễn Thị T, điện thoại Iphone 6s plus thu giữ của Nguyễn Hoàng Ph, điện thoại Samsung S25 thu giữ của Lý Thị B ghi nhận hình ảnh tin nhắn giữa các tài khoản Zalo “Phương trang”, “Nguyễn Toàn”, “Mây Mây” có liên quan đến vụ án môi giới mại dâm. Kết quả sao kê giao dịch tài khoản của Nguyễn Hoàng Ph vào ngày 12/01/2026 thể hiện giao dịch chuyển khoản số tiền 2.000.000 đồng đến tài khoản Lý Thị B.

Tại Cơ quan công an, Nguyễn Thị T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và khai: Tr quen Lý Thị B từ khoảng năm 2023 đến nay do Trang và B từng làm việc với nhau tại các quán Karaoke. Thời gian gần đây, do B gặp khó khăn về kinh tế nên có nhắn tin tâm sự với Tr. Do đó khi Ph nhờ giới thiệu gái bán dâm, Tr đã giới thiệu cho B với giá 8.000.000 đồng/01 lần bán dâm. Tr không hưởng lợi gì từ việc môi giới cho B bán dâm mà chỉ muốn giúp đỡ B trong lúc khó khăn. Lời khai của Nguyễn Thị T phù hợp với lời khai của Lý Thị B, Nguyễn Hoàng Ph, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với Nguyễn Hoàng Ph đã thực hiện hành vi mua dâm, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội. Ngày 22/01/2026, Công an phường N, thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng. Ngày 02/6/2026, Nguyễn Hoàng Ph đã nộp phạt.

Đối với Lý Thị B đã thực hiện hành vi bán dâm, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 33 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội. Ngày 22/01/2026, Công an phường N, thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 400.000 đồng. Ngày 02/6/2026, Lý Thị B đã nộp phạt.

Đối với nhà nghỉ T2: Quá trình hoạt động kinh doanh lưu trú có giấy phép kinh doanh, có đủ điều kiện về an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy khi cho khách thuê phòng không biết khách sử dụng nhà nghỉ để mua, bán dâm, không có căn cứ để xem xét, xử lý về hành vi Chứa mại dâm. Tuy nhiên, quá trình cho thuê phòng, không thực hiện đầy đủ quy trình kiểm tra, lưu trữ thông tin của khách đến lưu trú, vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều 10 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ. Ngày 22/01/2026, Công an phường N thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 7.500.000 đồng đối với nhà nghỉ T2. Ngày 15/5/2026, anh Nguyễn Văn V là quản lý nhà nghỉ đã nộp tiền phạt.

Đối với số tiền 8.000.000 đồng, 01 bao cao su đã qua sử dụng, 03 điện thoại di động thu giữ của bị can và những người liên quan, xét thấy có liên quan đến

hành vi phạm tội nên chuyển đến Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 - Hà Nội để xử lý theo quy định.

Bản Cáo trạng số 235/CT-VKSKV4 ngày 03/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội đã truy tố Nguyễn Thị T về tội “*Môi giới mại dâm*” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan- chị Lý Thị B nhất trí với lời khai của bị cáo, không có yêu cầu gì đối với điện thoại di động và số tiền 8.000.000 đồng bị thu giữ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo tội “*Môi giới mại dâm*” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 328; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T mức án từ 08 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 16 tháng đến 24 tháng. Tịch thu sung công số tiền 8.000.000đồng (Tám triệu đồng); 01 chiếc điện thoại di động Samsung S25 màu xanh, 01 điện thoại di động Iphone 6S plus màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S25 màu ghi. Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Khoảng 21 giờ 50 phút ngày 12/01/2026, tại nhà nghỉ T2, số 01 Đ, phường N, thành phố Hà Nội, Nguyễn Thị T đã có hành vi làm trung gian dẫn dắt để Lý Thị B và Nguyễn Hoàng Ph thực hiện

hành vi mua bán dâm với giá 8.000.000 đồng/01 lần bán dâm. Nguyễn Thị T không hưởng lợi từ việc môi giới mại dâm. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Môi giới mại dâm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Hà Nội đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại tới chính sách phòng chống tệ nạn xã hội, trật tự an toàn xã hội, thuần phong mỹ tục của dân tộc và là tác nhân gây ra nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, đối với bị cáo cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm minh để đảm bảo tính giáo dục đối với bị cáo và làm bài học ngăn ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 03 con nên áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt tù lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 328 Bộ luật Hình sự nhưng xét bị cáo không nghề nghiệp, đang nuôi 03 con nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Samsung S25 màu xanh, 01 điện thoại di động Iphone 6S plus màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S25 màu ghi các điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong và số tiền 8.000.000 đồng, bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã dùng tiền và các điện thoại trên để liên lạc mua bán dâm. Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 328; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T **06 (sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách **12 (mười hai)** tháng kể từ ngày tuyên án về tội *Môi giới mại dâm*. Giao bị cáo Nguyễn Thị T về UBND xã Đông Hải, tỉnh Cà Mau giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Thị T thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Thị T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án sẽ quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công:

+ 01 điện thoại di động Samsung S25 màu xanh gắn 01 sim; 01 điện thoại di động Iphone 6S plus màu xám gắn 01 sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S25 màu ghi. Các điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra được tình trạng máy, không xác định được số sim.

+ Số tiền 8.000.000 đồng

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 534 ngày 29/6/2026 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội và Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4 - Hà Nội; giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 29/6/2026 tại Kho bạc Nhà nước: Phòng giao dịch số 10 – KBNN khu vực 1).

3. Áp dụng Điều 98; khoản 2 Điều 99; Điều 231; Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lý Thị B có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Hoàng Ph vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người liên quan;
- VKS ND Khu vực 4- Hà Nội;
- VKSND/ TAND TP Hà Nội;
- Phòng THADS Khu vực 4- Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phương